

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THUY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70 /2018/HS-ST

Ngày: 22-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Đăng và bà Vũ Thị Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2018/TLST- HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo :

Phạm Xuân Tỉnh, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1973; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn Kỳ Nha, xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; Bố đẻ: Phạm Văn Đô (đã chết), mẹ đẻ Phan Thị Thanh, sinh năm 1939; Vợ Phạm Thị Nhụ, sinh năm 1974 (đã ly hôn); Có 1 con lớn sinh năm 1998.

Nhân thân: Từ tháng 11/2001 đến tháng 11/2003 và từ tháng 4/2004 đến tháng 4/2006 chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục Xuân Hà, Hà Tĩnh theo các Quyết định số 1890/QĐ-UBND, ngày 26/11/2001 và số 837/QĐ-UBND ngày 06/4/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình. Từ tháng 10/2007 đến tháng 9/2009 chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục Suối Hai, Ba Vì, Hà Tây theo quyết định số 2438/QĐ-UBND, ngày 10/10/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình; Từ tháng 9/2010 đến tháng 11/2012 chấp hành biện pháp hành chính đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà theo Quyết định số 1793/QĐ-UB ngày 21/9/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2018 đến ngày 21/4/2018 chuyển tạm giam.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Những người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1970, vắng mặt

+ Ông Phạm Công Lộc, sinh năm 1958, vắng mặt

Đều có địa chỉ: thôn Nam Hưng Tây, xã Thái Sơn, Thái Thụy, Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 19/4/2018, Phạm Xuân Tinh tới khu vực Cổng trắng, thành phố Thái Bình mua 04 gói ma túy, loại Hêrôin giá 300.000 của một người đàn ông không quen biết để về sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày khi Tinh đang đi bộ trên trục đường thôn Nam Hưng Tây, xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, Thái Bình thì bị Công an huyện Thái Thụy tuần tra phát hiện, yêu cầu Tinh về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thái Sơn làm việc. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Phạm Công Lộc và ông Nguyễn Văn Tiến, Công an kiểm tra người Tinh thu giữ tại túi quần bên trái, phía trước Tinh đang mặc 04 gói đều được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, mở ra bên trong cả 04 gói đều là chất bột màu trắng, dạng cục, Tinh khai đó là ma túy Hêrôin Tinh mua về sử dụng cho bản thân. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng mang đi giám định.

Bản kết luận giám định số 140/KLGD- PC54 ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Phạm Xuân Tinh là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,3545 gam.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSTT ngày 24 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố Phạm Xuân Tinh tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Đề nghị tuyên bố Phạm Xuân Tinh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Xuân Tinh từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, điều luật và hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Xuân Tinh có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm khánh kiệt tài sản và là nguyên nhân dẫn đến

những vi phạm pháp luật khác; việc tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,3545 gam Heroine (Hêrôin). Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản quản lý vật chứng, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định; Lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Văn Tiến và ông Phạm Công Lộc cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 : Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

a).....

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam ;

.....”

[3] Phạm Xuân Tỉnh không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo nhận thức rõ việc làm sai trái của mình, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo ” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nên cho hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

[4] Bị cáo đã nhiều lần vi phạm pháp luật bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng không quyết tâm tu dưỡng rèn luyện nay lại tiếp tục phạm tội nên có nhân thân xấu.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt tù giam với mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với lượng nhỏ, qua xác minh bị cáo không có tài sản, thu nhập hàng ngày chỉ đủ cho sinh hoạt tối thiểu nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về người bán ma túy cho bị cáo do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nhận dạng nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Xử lý vật chứng: 04 gói ma túy loại Hêrôin sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0.3331 gam thuộc loại vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106;

Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Mục I danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án Nghị quyết 326/2016//UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân Tỉnh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy.”

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Tỉnh 1 năm 3 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/4/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,3331gam ma túy loại Hêrôin (số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) đựng trong phong bì niêm phong số 140/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình - như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Thái Thụy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy ngày 25/7/2018).

4. Về án phí:

Bị cáo Phạm Xuân Tỉnh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2018).

Nơi gửi:

- VKSND huyện Thái Thụy;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Thái Phúc
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Lan